

**UBND HUYỆN TIỀN LÃNG
TRƯỜNG MẦM NON TỰ CƯỜNG**

**KẾ HOẠCH
Tuyển sinh năm học 2022 – 2023**

Tháng 7/2022

**UBND HUYỆN TIỀN LÃNG
TRƯỜNG MẦM NON TỰ CƯỜNG**

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh năm học 2022 – 2023

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh năm học 2022 – 2023

Tháng 7/2022

Số: 16 /KH-MNTC

Tự Cường, ngày 01 tháng 7 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tuyển sinh năm học 2022 – 2023

Căn cứ Kế hoạch số: 95/KH-GDDT ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Lãng về việc Tuyển sinh vào các lớp mầm non, lớp 1 và lớp 6 năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Kế hoạch số: 199/KH-GDDT ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tiên Lãng về việc hướng dẫn triển khai hệ thống tuyển sinh đầu cấp ngành giáo dục và Đào tạo thành phố năm học 2022- 2023;

Trường Mầm non Tự Cường xây dựng kế hoạch công tác tuyển sinh năm học 2022 - 2023 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyển sinh trẻ trong độ tuổi mầm non được đến trường. Đảm bảo trẻ trong độ tuổi mầm non được đi học, đủ chỗ học cho trẻ, đặc biệt là con gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, tiếp tục thực hiện 100% phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.

2. Yêu cầu

- Tổ chức tuyển sinh đảm bảo công khai, minh bạch, nghiêm túc, công bằng.
- Nâng cao ý thức trách nhiệm, phát huy vai trò giám sát của cha mẹ trẻ, tạo điều kiện cho tất cả trẻ trong độ tuổi được đến trường.
- Số lượng tuyển theo kế hoạch xây dựng, phù hợp với điều kiện đội ngũ và cơ sở vật chất của nhà trường đảm bảo đủ điều kiện chăm sóc giáo dục trẻ.
- Thực hiện nghiêm túc quy định về thời gian tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh, độ tuổi tuyển sinh, số lượng trẻ trên một lớp đảm bảo theo quy định, đạt chuẩn phổ cập trẻ 5 tuổi.

II. NỘI DUNG

1. Điều kiện về cơ sở vật chất và đội ngũ

1.1. Cơ sở vật chất

- Trường đang hoạt động tập trung ở 1 khu, có các phòng học được xây dựng kiên cố với 2 dãy liên hoàn, sân chơi xanh, sạch, đẹp.

- Có các phòng học, một số phòng chức năng, hiệu bộ, bếp ăn, Hội trường, nhà vệ sinh... được trang bị đầy đủ các loại đồ dùng trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ.

1.2. Đội ngũ

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường: 37. Trong đó:

- CBQL: 3 đ/c; Trình độ CM: ĐH 03/03; TCLLCT 03/03 đạt tỷ lệ 100%.

- Giáo viên: 25 đ/c; Nhà trẻ: 06 đ/c; Mẫu giáo: 19 đ/c (Biên chế: 25/25).

+ Trình độ chuyên môn: CĐ: 02; ĐH: 17; 100% đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Nhân viên: 09: Kế toán 01; Nuôi dưỡng 06; Bảo vệ 02.

Trong đó: HĐ trợ cấp 07 đ/c; HĐ trường 02.

Trình độ CM: ĐH 01; Trung cấp: 02; sơ cấp nấu ăn: 4; KCM 02(BV).

2. Đối tượng và số lượng tuyển sinh

2.1. Đối tượng

- Trẻ trong độ tuổi mầm non trên địa bàn xã Tự Cường (tạo điều kiện hoà nhập trẻ khuyết tật trên địa bàn trong độ tuổi)

- Trẻ trái tuyển trên địa bàn khác nếu có nhu cầu và nhà trường còn chỉ tiêu tuyển sinh.

2.2. Số lượng cần tuyển:

S T T	Khối tuổi	Số lớp	Trẻ phổ cập trên địa bàn	Kế hoạch số trẻ tuyển trong năm 2022-2023	Trong đó		Địa điểm lớp học
					Đã học năm học 2021-2022	Kế hoạch tuyển mới năm học 2022-2023	
1	Nhà trẻ	4	220	70	9	61	Khu trung tâm
2	3-4 tuổi	4	120	100	66	34	
3	4-5 tuổi	3	125	120	82	38	
4	5-6 tuổi	3	115	115	114	1	
Tổng		14	580	405	271	134	14 lớp

3. Thời gian – địa điểm tuyển sinh

3.1. Thời gian tuyển sinh

- Từ ngày 15/7/2022 đến hết ngày 15/8/2022. Không thu nhận hồ sơ trước ngày 15/7/2022.

3.2. Địa điểm tuyển sinh

- Trường Mầm non Tự Cường
- Địa chỉ: Thôn Mỹ Khê, Xã Tự Cường, H. Tiên Lãng, TP. Hải Phòng.

4. Hồ sơ tuyển sinh

Túi hồ sơ với các loại giấy tờ sau:

- Đơn xin nhập học (*mẫu của Hội đồng tuyển sinh cấp*).
- Giấy khai sinh hợp lệ (*bản sao hoặc bản chính photo có công chứng*).
- Sổ hộ khẩu photocopy có công chứng (*để đảm bảo điều kiện hồ sơ hỗ trợ học phí cho trẻ theo Nghị quyết 54/2019 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng, hoặc giấy hẹn đã hoàn thành thủ tục nhập khẩu của công an huyện, hoặc giấy xác nhận cư trú tại địa bàn của công an xã, thị trấn*).

- Thẻ bảo hiểm y tế của trẻ poto.

- Các giấy tờ chứng nhận trẻ thuộc hộ nghèo, gia đình chính sách, trẻ khuyết tật (*nếu có*)

(*Nhà trường không thu lệ phí tuyển sinh*)

5. Hình thức tuyển sinh

5.1. Tuyển sinh trực tuyến

- Đối với học sinh mầm non ra lớp lần đầu: Phụ huynh học sinh đăng nhập hệ thống tuyển sinh đầu cấp tại địa chỉ <http://tsdc.haiphong.edu.vn> và nhập đầy đủ, chính xác thông tin của trẻ vào phiếu thông tin học sinh (truy cập đường link sau để xem hướng dẫn:

https://docs.google.com/document/d/1ULkiivAs_G8TvAsHCBNeofs4TKEvF1d9/edit?usp=sharing&ouid=113638079026938270322&rtpof=true&sd=true)

- Điện thoại liên hệ hỗ trợ tuyển sinh: Cô Hoàng Thị Phúc: 0986.827.572

5.2. Tuyển sinh trực tiếp

Phụ huynh học sinh nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển cho con trực tiếp tại trường Mầm non Tự Cường - Địa chỉ: Thôn Mỹ Khê, Xã Tự Cường, H. Tiên Lãng, TP. Hải Phòng.

6. Phương thức xét tuyển

6.1. Đối với những trẻ đã học năm 2021 -2022



- Nhà trường sẽ tự chuyển lớp, hồ sơ của trẻ lên lớp mới và học tại trường năm học 2022 – 2023 theo đúng độ tuổi, phụ huynh không phải làm hồ sơ mới.

6.2. Đối với trẻ đi học lần đầu xét tuyển như sau

- Xét tuyển sinh: Trong thời gian không quá 01 tuần tính từ thời điểm hoàn thành việc tiếp nhận hồ sơ tuyển sinh.

- Nhà trường xét duyệt hồ sơ ưu tiên theo thứ tự hồ sơ dự tuyển sớm hơn trong thời gian tuyển sinh từ 01/7/2022 đến 15/8/2022.

- Trong trường hợp số trẻ đăng ký tại trường vượt quá khả năng tiếp nhận, việc xét tuyển sinh được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau đây:

+ Ưu tiên trẻ là con gia đình diện chính sách có hộ khẩu thường trú thuộc địa bàn xã.

+ Trẻ có hộ khẩu thường trú thuộc địa bàn xã, ưu tiên tiếp nhận trẻ 5 tuổi để thực hiện phổ cập giáo dục mầm non.

- Những trường hợp còn lại trường sẽ tuyển theo hình thức bắt thăm ngẫu nhiên đảm bảo công khai, công bằng và khách quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban giám hiệu

- Tuyên truyền với phụ huynh học sinh, khảo sát trẻ trong độ tuổi cần đến trường, gửi phiếu đăng ký nhu cầu đi học tại trường cho phụ huynh học sinh đăng ký.

- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh trình Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện phê duyệt.

- Đề xuất danh sách thành lập Hội đồng tuyển sinh với Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Chuẩn bị các điều kiện cơ sở vật chất cho năm học mới, đảm bảo đầy đủ điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Làm tốt công tác điều tra số trẻ trên địa bàn và huy động 100% trẻ 5 tuổi.

- Tổ chức tuyên truyền dưới nhiều hình thức tới 100% nhân dân trên địa bàn xã qua Bảng tin, loa phát thanh xã, Website trường, qua cán bộ, giáo viên, nhân viên trực tiếp tuyên truyền.

- Từ ngày 28/6/2022 – 30/6/2022 thông báo công khai công tác tuyển sinh trên Bảng tin, loa phát thanh xã, Website trường, qua cán bộ, giáo viên, nhân viên trực tiếp tuyên truyền.

- Tổ chức nghiêm túc kỳ tuyển sinh công khai, khách quan, minh bạch.

- Từ ngày 01/7 đến hết ngày 15/8/2021: Tổ chức tuyển sinh theo tuyển đã quy định.

- Kết thúc tuyển sinh nhà trường xếp lớp theo thực tế kết quả tuyển sinh, nếu có thay đổi so với kế hoạch nhà trường sẽ có báo cáo với các cấp thẩm quyền.

- Sau ngày 15/8/2022 Hội đồng tuyển sinh tổng hợp, xét tuyển và báo cáo nhanh công tác tuyển sinh về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 16/8/2022.

2. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tham gia Hội đồng tuyển sinh của trường.

- Phối hợp nhà trường tuyên truyền, hướng dẫn cho phụ huynh học sinh và tổ chức tuyển sinh đảm bảo kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch tuyển sinh trẻ mầm non năm học 2022-2023 của trường mầm non Tự Cường. Rất mong quý phụ huynh học sinh quan tâm, đăng ký tuyển sinh cho con em kịp thời để đảm bảo quyền được đến trường của trẻ em.

Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện đạt kết quả tốt kế hoạch đã đề ra. Trong thời gian tuyển sinh, nếu có vấn đề vướng mắc xin liên hệ với Hội đồng tuyển sinh nhà trường để được hướng dẫn và giải đáp./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT; (để báo cáo)
- UBND xã;
- CB,GC,NV; (để thực hiện)
- Lưu VT.

TM. BAN GIÁM HIỆU NHÀ TRƯỜNG



Dương Thị Huyền



PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN TIÊN LÃNG



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
Hoàng Thị Hương

BÁO CÁO CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ DỰ KIẾN TUYỂN SINH CÁC LỚP NHÀ TRẺ NĂM HỌC 2022-2023

Stt	Trường	Tổng số phòng học Nhà trẻ	Nhóm trẻ 18-24							Nhóm trẻ 24-36						
			Số lớp	Diện tích m2	Kiên cố	Trong đó kiên cố xuống cấp	Bán kiên cố	Trong đó bán kiên cố xuống cấp	Dự kiến số trẻ sẽ tuyển sinh	Số lớp	Diện tích m2	Kiên cố	Trong đó kiên cố xuống cấp	Bán kiên cố	Trong đó bán kiên cố xuống cấp	Dự kiến số trẻ sẽ tuyển sinh
1	MN Tự Cường		1	32	1				20							
2	MN Tự Cường									1	56	1				25
3	MN Tự Cường									1	32	1				25
		3	1	32	1	0	0	0	20	2	88	2	0	0	0	50

Tự Cường, ngày 01 tháng 7 năm 2022



Dương Thị Huyền

BÁO CÁO CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ DỰ KIẾN TUYỂN SINH CÁC LỚP MẪU GIÁO NĂM HỌC 2022-2023

Stt	Trường	Tổng số phòng học MG	Mẫu giáo 3-4 tuổi							Mẫu giáo 4-5 tuổi							Mẫu giáo 5 tuổi						
			Số lớp	Diện tích m2	Kiên cố	Tron g đó kiên cố xuống g cấp	Bán kiên cố	Tron g đó bán kiên cố xuống g cấp	Dự kiến số trẻ sẽ tuyển sinh	Số lớp	Diện tích m2	Kiên cố	Tron g đó kiên cố xuống g cấp	Bán kiên cố	Tron g đó bán kiên cố xuống g cấp	Dự kiến số trẻ sẽ tuyển sinh	Số lớp	Diện tích m2	Kiên cố	Tron g đó kiên cố xuống g cấp	Bán kiên cố	Trong đó bán kiên cố xuống g cấp	Dự kiến số trẻ sẽ tuyển sinh
1	MN Tự Cường		1	56	1				25														
2	MN Tự Cường		1	56	1				25														
3	MN Tự Cường		1	56	1				25														
4	MN Tự Cường		1	35	1				25														
5	MN Tự Cường									1	56	1				30							
6	MN Tự Cường									1	56	1				30							
7	MN Tự Cường									1	56	1				30							
8	MN Tự Cường									1	40	1				30							
9	MN Tự Cường																1	56	1				38
10	MN Tự Cường																1	56	1				38
11	MN Tự Cường																1	56	1				39
Tổng		11	4	203	4	0	0	0	100	4	208	4	0	0	0	120	3	168	3	0	0	0	115

Tự Cường, ngày 01 tháng 7 năm 2022



Dương Thị Huyền

DANH SÁCH ĐỘI NGŨ CBQL, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN (tính đến ngày 01/7/2022)

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ	Địa chỉ thường trú	Biên chế	Hợp đồng trợ cấp	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1	Dương Thị Huyền	1/9/1979	Hiệu trưởng	Thị trấn Tiên Lãng	x		Đại học GDMN	
2	Nguyễn Thị Đoàn Trang	2/3/1981	Phó hiệu trưởng	Xã Tự Cường	x		Đại học GDMN	
3	Trần Thị Minh Phương	15/7/1979	Phó hiệu trưởng	Thị trấn Tiên Lãng	x		Đại học GDMN	
4	Phan Thị Nhung	19/4/1982	Giáo viên	Xã Tự Cường	x		Đại học GDMN	
5	Đỗ Thị Thanh Thủy	8/11/1985	Giáo viên	Xã Tiên Cường	x		Đại học GDMN	
6	Bùi Thị Huân	17/5/1967	Giáo viên	Xã Tự Cường	x		Đại học GDMN	
7	Bùi Thị Dự	10/5/1982	Giáo viên	Xã Tự Cường	x		Đại học GDMN	
8	Bùi Lan Anh	3/2/1990	Giáo viên	Xã Tự Cường	x		Đại học GDMN	
9	Nguyễn Thị Lan	25/9/1984	Giáo viên	Xã Tự Cường	x		Đại học GDMN	
10	Lê Thị Hằng	6/8/1983	Giáo viên	Xã Tự Cường	x		Đại học GDMN	
11	Lê Thị Tâm	2/12/1984	Giáo viên	Xã Tự Cường	x		Đại học GDMN	
12	Trần Thị Phụng	21/10/1989	Giáo viên	Xã Tự Cường	x		Đại học GDMN	
13	Đỗ Thị Khánh Ly	19/8/1989	Giáo viên	Xã Khởi Nghĩa	x		Đại học GDMN	
14	Nguyễn Thị Thủy	4/11/1984	Giáo viên	Xã Tiên Cường	x		Đại học GDMN	
15	Nguyễn Thị Châm	27/4/1978	Giáo viên	Xã Tự Cường	x		Đại học GDMN	
16	Nguyễn Thị Hoà	24/6/1990	Giáo viên	Xã Tiên Cường	x		Đại học GDMN	
17	Nguyễn Thị Quyên	11/7/1988	Giáo viên	Xã Tiên Cường	x		Đại học GDMN	
18	Nguyễn Thị Ước	25/12/1990	Giáo viên	Xã Tự Cường	x		Đại học GDMN	
19	Nguyễn Thị Thu Lan	6/12/1993	Giáo viên	Xã Tự Cường	x		Đại học GDMN	
20	Nguyễn Thị Ngân	15/8/1983	Giáo viên	Xã Tiên Cường	x		Đại học GDMN	

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ	Địa chỉ thường trú	Biên chế	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
21	Hoàng Thị Hiền	11/2/1993	Giáo viên	Xã Tụ Cường	x	Đại học GDMN	
22	Nguyễn Thị Vân Anh	17/6/1993	Giáo viên	Xã Bạch Đằng	x	Đại học GDMN	
23	Bùi Thị Ngọc	22/9/1989	Giáo viên	Xã Tiên Thanh	x	Đại học GDMN	
24	Lê Thị Huế	7/4/1997	Giáo viên	Thị trấn Tiên Lãng	x	Đại học GDMN	
25	Phạm Thị May	7/6/1983	Giáo viên	Xã Bạch Đằng	x	CAO ĐẲNG GDMN	
26	Mai Thị Thu Bích	25/7/1995	Giáo viên	Xã Quyết Tiến	x	CAO ĐẲNG GDMN	
27	Nguyễn Thị Miên	12/9/1992	Giáo viên	Xã Quyết Tiến	x	Đại học GDMN	
28	Nguyễn Thị Phượng	25/11/1973	Giáo viên	Xã Tiên Cường	x	Đại học GDMN	
29	Phạm Thị Bích	17/5/1985	Kế toán	Xã Quyết Tiến		x	Đại học GDMN
30	Hoàng Thị Phúc	6/8/1984	Nhân viên	Xã Tiên Cường		x	Sơ cấp NA
31	Phạm Thị Minh Hoa	3/11/1995	Nhân viên	Thị trấn Tiên Lãng		x	Sơ cấp NA
32	Vũ Thị Thủy	10/6/1992	Nhân viên	Xã Đoàn Lập		x	Trung cấp NA
33	Lương Thị Kim Oanh	9/11/1995	Nhân viên	Xã Tụ Cường		x	Sơ cấp NA
34	Lê Thị Xoan	29/8/1988	Nhân viên	Xã Tụ Cường		x	Sơ cấp NA
35	Hoàng Thị Ngát	12/1/1985	Nhân viên	Xã Tiên Thanh		x	Sơ cấp NA

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Huyền